

BỘ CÔNG THƯƠNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỎ

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
ĐỌC 5

Số tín chỉ: 02

Trình độ đào tạo: Đại học

Ngành đào tạo : Ngôn ngữ Anh

Năm 2020

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

Trình độ đào tạo: Đại học

Ngành đào tạo: Ngôn ngữ Anh

1. Tên học phần: Đọc 5

2. Mã học phần: NNA 015

3. Số tín chỉ: 02 (2,0)

4. Trình độ cho sinh viên: Năm thứ 3

5. Phân bổ thời gian:

- Lên lớp: 30 tiết lý thuyết, 0 tiết thực hành

- Tự học: 60 giờ

6. Điều kiện tiên quyết: Sinh viên đã học xong học phần Đọc 4

7. Giảng viên

STT	Học hàm, học vị, họ tên	Số điện thoại	Email
1	ThS. Vũ Thị Lương	0989.670.521	Luongnn78@gmail.com
2	ThS. Trần Thị Mai Hương	0389182332	huongtrakhankhung@gmail.com

8. Mô tả nội dung của học phần

Học phần gồm 10 bài học về các chủ điểm: ngôn ngữ, các hiểm họa, mối quan hệ bạn bè, gia đình, công việc, giải trí, xung đột và môi trường tự nhiên. Mỗi bài học đều tập trung rèn luyện các kỹ năng đọc hiểu, cung cấp lượng từ vựng, cấu trúc cần thiết để sinh viên có thể lĩnh hội các kiến thức theo chủ điểm bằng Tiếng Anh. Trên cơ sở đó sinh viên có thể hình thành kỹ năng đọc hiểu.

9. Mục tiêu và chuẩn đầu ra học phần

9.1. Mục tiêu

Mục tiêu học phần thỏa mãn mục tiêu của chương trình đào tạo:

Mục tiêu	Mô tả	Mức độ theo thang đo Bloom	Phân bổ mục tiêu học phần trong CTĐT
MT1	Kiến thức		
	- Đọc và sử dụng đúng các từ vựng, cụm từ về chủ điểm ngôn ngữ, các hiểm họa, mối quan hệ bạn bè, gia đình, công việc,	3	[1.2.1.1b]

Mục tiêu	Mô tả	Mức độ theo thang đo Bloom	Phân bổ mục tiêu học phần trong CTĐT
	giải trí, xung đột và môi trường tự nhiên. - Trình bày được các kỹ thuật đọc hiểu ở mức độ phát triển và nâng cao: sử dụng được các kỹ thuật đọc, đọc hiểu nội dung các bài khoá có độ dài khoảng 350 – 600 từ, trình bày được ý chính các đoạn văn trong bài khóa và nắm được ý chính của toàn bài.		
MT2	Kỹ năng		
	- Kỹ năng đọc hiểu, nói và viết về các chủ đề ngôn ngữ, các hiểm họa, mối quan hệ bạn bè, gia đình, công việc, giải trí, xung đột và môi trường tự nhiên. - Sử dụng các kỹ năng đọc hiểu trong học phần đọc các tài liệu, văn bản đọc hiểu nội dung các bài khoá có độ dài khoảng 350 – 600 từ, trình bày được ý chính các đoạn văn trong bài khóa và nắm được ý chính của toàn bài.	4	[1.2.2.1] [1.2.2.2]
MT3	Mức tự chủ và trách nhiệm		
	Khả năng làm việc độc lập, làm việc theo nhóm, giao tiếp và thuyết trình giải thích vấn đề trong nhóm cũng như trước lớp.	4	[1.2.3.1]

9.2. Chuẩn đầu ra của học phần

CĐR học phần	Mô tả	Thang đo Bloom	Phân bổ CĐR học phần trong CTĐT
CĐR1	Kiến thức		
CĐR1.1	Có khả năng hiểu và sử dụng các kỹ thuật đọc hiểu: trình bày được ý chính các đoạn văn trong bài khóa và nắm được ý chính của toàn bài.	3	[2.1.3] [2.1.5]
CĐR1.2	Trình bày được các từ vựng theo các chủ điểm giao tiếp	3	[2.1.3]

CĐR học phần	Mô tả	Thang đo Bloom	Phân bố CĐR học phần trong CTĐT
	thông thường liên quan đến chủ đề ngôn ngữ, các hiểm họa, mối quan hệ bạn bè, gia đình, công việc, giải trí, xung đột và môi trường tự nhiên Sử dụng được các từ vựng, cấu trúc luyện tập các bài tập theo chủ đề.		[2.1.5]
CĐR2	Kỹ năng		
CĐR2.1	Phát âm chuẩn, sử dụng các từ vựng phù hợp theo chủ đề.	4	[2.2.1]
CĐR2.2	Đọc hiểu nội dung văn bản áp dụng các kỹ thuật đọc hiểu trình bày được ý chính các đoạn văn trong bài khóa và nắm được ý chính của toàn bài.		
CĐR2.3	Giao tiếp theo các chủ đề của học phần, trình bày quan điểm, nêu ý chính của văn bản.		
CĐR3	Năng lực tự chủ và trách nhiệm		
CĐR3.1	Có năng lực làm việc độc lập, làm việc theo nhóm.	4	[2.3.1] [2.3.2]
CĐR3.2	Có khả năng giao tiếp, thuyết trình và giải thích vấn đề trong nhóm cũng như trước lớp.		
CĐR3.3	Có thái độ tích cực trong học tập và chịu trách nhiệm với các nhiệm vụ được phân công.		

10. Ma trận liên kết nội dung với chuẩn đầu ra học phần

Bài	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần							
		CĐR1		CĐR2			CĐR3		
		CĐR 1.1	CĐR 1.2	CĐR 2.1	CĐR 2.2	CĐR 2.3	CĐR 3.1	CĐR 3.2	CĐR 3.3
1	Unit 1. Language and learning	x	x	x	x	x	x	x	x
2	Unit 2. Danger and Daring	x	x	x	x	x	x	x	x
3	Unit 3. Gender and relationships	x	x	x	x	x	x	x	x
4	Unit 4. Beauty and Aesthetics	x	x	x	x	x	x	x	x
5	Unit 5. Transitions	x	x	x	x	x	x	x	x
6	Unit 6. The mind	x	x	x	x	x	x	x	x
7	Unit 7. Working	x	x	x	x	x	x	x	x
8	Unit 8. Breakthroughs	x	x	x	x	x	x	x	x

9	Unit 9.. Art and Entertainment	x	x	x	x	x	x	x	x
10	Unit 10. Conflict and reconciliation	x	x	x	x	x	x	x	x

11. Đánh giá học phần

11.1. Kiểm tra và đánh giá trình độ

Chuẩn đầu ra	Mức độ thành thạo được đánh giá
CĐR1	Bài tập cá nhân, bài thuyết trình, bài kiểm tra thường xuyên
CĐR2	Bài tập thực hành, bài kiểm tra giữa học phần và bài thi kết thúc học phần
CĐR3	Bài tập cá nhân, bài thuyết trình, kiểm tra thường xuyên

11.2. Cách tính điểm học phần: Tính theo thang điểm 10 sau đó chuyển thành thang điểm chữ và thang điểm 4.

STT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Ghi chú
1	Điểm kiểm tra thường xuyên; điểm đánh giá nhận thức và thái độ tham gia thảo luận, điểm chuyên cần	01 điểm	20%	Điểm trung bình của các lần đánh giá
2	Điểm kiểm tra giữa học phần	01 điểm	30%	
3	Điểm thi kết thúc học phần	01 điểm	50%	

11.3. Phương pháp đánh giá

Học phần sử dụng phương pháp đánh giá điểm thành phần như sau:

- Kiểm tra thường xuyên; đánh giá nhận thức và thái độ tham gia thảo luận; đánh giá phần bài tập; chuyên cần: Vấn đáp.

- Kiểm tra giữa học phần: Tự luận (01 bài kiểm tra, thời gian làm bài: 90 phút)

- Thi kết thúc học phần: Tự luận (01 bài thi, thời gian làm bài: 90 phút)

12. Yêu cầu học phần

Sinh viên thực hiện những yêu cầu sau:

- Tham gia tối thiểu 80% số tiết học trên lớp dưới sự hướng dẫn của giảng viên.
 - Đọc và nghiên cứu tài liệu phục vụ học phần, hoàn thành các bài tập cá nhân và bài tập nhóm.

- Chủ động ôn tập theo đề cương ôn tập được giảng viên cung cấp.

- Tham gia kiểm tra giữa học phần, thi kết thúc học phần.

- Dụng cụ học tập: Máy tính, vở ghi, bút, thước kẻ.

13. Tài liệu phục vụ học phần

- Tài liệu bắt buộc:

[1] - Brenda Wegmann, Miki Knezevic, *Mosaic 2 Reading*- MC Graw-Hill.

Tài liệu tham khảo:

[2] - *Reading Focus*, University of Languages and International Studies.

[3] <http://www.tienganhonline.net/readingskill.htm>

14. Nội dung chi tiết học phần và phương pháp dạy – học

TT	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương pháp dạy-học	CDR học phần
1	<p>Unit 1. Language and learning</p> <p>Mục tiêu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình bày từ vựng về chủ đề ngôn ngữ, lịch sử phát triển ngôn ngữ. - Đọc hiểu, nêu được nội dung chính của các đoạn văn. - Trình bày kỹ thuật đọc hiểu skimming, hiểu nghĩa từ qua các từ in nghiêng. <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>1.1. English as a Universal language</p> <p>1.1.1. Getting meaning from word structure and context.</p> <p>1.1.2. Skimming for main ideas</p> <p>1.1.3. Reading the article doing the tasks</p> <p>1.2. Mongolians learn to say “progress” in English</p> <p>1.2.1. Getting meaning from word structure and context. Guess the meaning of the word or expression in italics</p> <p>1.2.2. Reading the article and doing the tasks</p> <p>1.3. Tying it all together</p>	4 (4LT, 0TH)	<p>Thuyết trình, Dạy học dựa trên vấn đề, Tổ chức học theo nhóm.</p> <p>- Giảng viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Giải thích từ vựng, cấu trúc. + Nêu vấn đề, hướng dẫn sinh viên giải quyết vấn đề. + Giao bài tập cho sinh viên thực hiện theo cá nhân, theo nhóm. + Nhận xét, đánh giá. <p>- Sinh viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Lắng nghe, quan sát, ghi chép. + Giải quyết vấn đề giảng viên nêu ra. + Làm phần 1.1.2 tài liệu [1]. + Đọc và làm bài tập đoạn văn 1,2 tài liệu tham khảo [2] trang 48. + Đọc và làm bài tập chủ đề 1,2 tài liệu tham khảo [3] từ trang 2 đến trang 6. 	CDR1.1, CDR1.2, CDR2.1, CDR2.2, CDR2.3, CDR3.1, CDR3.2, CDR3.3.

TT	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương pháp dạy-học	CDR học phần
2	<p>Unit 2. Danger and Daring</p> <p>Mục tiêu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình bày từ vựng về chủ đề mạo hiểm, nỗi sợ hãi và sinh tồn trên băng tuyết. - Đọc hiểu, nêu được nội dung chính của các đoạn văn. - Trình bày kỹ thuật đọc hiểu về chủ đề từ đồng nghĩa. <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>2.1. Into thin air</p> <p>2.1.1. Previewing a reading. Work with a partner and answer these questions about the reading</p> <p>2.1.2. Identifying more exact or colorful synonyms</p> <p>2.1.3. Reading the article and doing the tasks</p>	4 (4LT, 0TH)	<p>Thuyết trình, Đàm thoại, Công não.</p> <p>- Giảng viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Giải thích từ vựng, cấu trúc. + Nêu vấn đề, hướng dẫn sinh viên giải quyết vấn đề. + Giao bài tập cho sinh viên thực hiện theo cá nhân, theo nhóm. + Nhận xét, đánh giá. <p>- Sinh viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Lắng nghe, quan sát, ghi chép. + Giải quyết vấn đề giảng viên nêu ra. + Đọc và làm bài tập chủ đề 5 tài liệu tham khảo [2] trang 32. + Đọc và làm bài tập phần 1,2 bài 4 tham khảo [3] từ trang 85 đến trang 89. 	CDR1.1, CDR1.2, CDR2.1, CDR2.2, CDR2.3, CDR3.1, CDR3.2, CDR3.3.
3	<p>Unit 3. Gender and relationships</p> <p>Mục tiêu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình bày từ vựng về giới tính và mối quan hệ. - Đọc hiểu, nêu được nội dung chính của các đoạn văn. - Trình bày kỹ thuật đọc hiểu scanning, từ đồng nghĩa sử dụng trong văn chương. <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>3.1. Finding real love</p> <p>3.1.1. Looking at the following questions.</p>	4 (4LT, 0TH)	<p>Thuyết trình, Dạy học dựa trên vấn đề, Tổ chức học theo nhóm.</p> <p>- Giảng viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Giải thích từ vựng, cấu trúc. + Nêu vấn đề, hướng dẫn sinh viên giải quyết vấn đề. + Giao bài tập cho sinh viên thực hiện theo cá nhân, theo nhóm. + Nhận xét, đánh giá. <p>- Sinh viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Lắng nghe, quan sát, ghi chép. 	CDR1.1, CDR1.2, CDR2.1, CDR2.2, CDR2.3, CDR3.1, CDR3.2, CDR3.3.

TT	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương pháp dạy-học	CDR học phần
	<p>Skim the article to answer them.</p> <p>3.1.2. Scanning the reading for the more exact, concise, or colorful synonyms of the words in parentheses.</p> <p>3.1.3. Reading the article and doing the tasks</p> <p>3.2. “Bare branches” might snap in Asia</p> <p>3.2.1. Scanning the reading to fill in the blanks</p> <p>3.2.2. Getting meaning from word structure and context</p> <p>3.2.3. Reading the article and doing the tasks</p> <p>3.3. Tying it all together</p>		<p>+ Giải quyết vấn đề giảng viên nêu ra.</p> <p>+ Làm bài tập phần 3.3 trang 33, phần 3.4 trang 35 tài liệu [1].</p> <p>+ Đọc và làm bài tập chủ đề 4 đoạn 1, 2 tài liệu tham khảo [2] trang 24.</p>	
4	<p>Unit 4. Beauty and Aesthetics</p> <p>Mục tiêu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình bày từ vựng về cảnh đẹp của các kỳ quan thiên nhiên thế giới. - Đọc hiểu, nêu được nội dung chính của các đoạn văn. - Trình bày kỹ thuật đọc hiểu: mối liên hệ về nghĩa giữa các từ vựng. <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>4.1. Taj Mahal</p> <p>4.1.1. Skimming the first reading and answering the questions</p> <p>4.1.2. Reading the first paragraph of the selection on the Taj Mahal, and answer the following questions.</p> <p>4.1.3. Understanding specialized terms related to architecture</p>	6 (4LT, 0TH, 2KT)	<p>Thuyết trình, Đàm thoại, Động não.</p> <p>- Giảng viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Giải thích từ vựng, cấu trúc. + Nêu vấn đề, hướng dẫn sinh viên giải quyết vấn đề. + Giao bài tập cá nhân, nhóm. + Nhận xét, đánh giá. + Ôn tập nội dung đã học từ bài 1 đến bài 4. + Biên soạn bài kiểm tra giữa học phần. <p>- Sinh viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Lắng nghe, quan sát, ghi chép. + Giải quyết vấn đề giảng viên nêu ra. 	CDR1.1, CDR1.2, CDR2.1, CDR2.2, CDR2.3, CDR3.1, CDR3.2, CDR3.3.

TT	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương pháp dạy-học	CDR học phần
	4.1.4. Reading the article and doing the tasks		<ul style="list-style-type: none"> + Đọc phần Reading, làm bài tập phần Vocabulary book 3 tài liệu [1] trang 4,5. + Chuẩn bị nội dung thuyết trình theo yêu cầu của giảng viên. + Ôn tập củng cố bài 1- 4, làm bài kiểm tra giữa học phần. 	
5	<p>Unit 5. Transitions</p> <p>Mục tiêu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình bày sự khác biệt của tiếng Anh chuẩn và tiếng Anh dùng giao tiếp. - Đọc hiểu, nêu được nội dung chính của các đoạn văn. - Trình bày kỹ thuật đọc hiểu: hiểu nội dung chính của đoạn văn, tóm tắt văn bản. <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>5.1. Conversations in Malaysia</p> <p>5.1.1. Making comparison</p> <p>5.1.2. Identifying Differences Between standard English and Global English</p> <p>5.1.3. Choosing the best meaning for the italicized words in the following excerpts taken from the reading</p> <p>5.1.4. Reading the article and doing the tasks</p> <p>5.2. Grisha has arrived</p> <p>5.2.1. Selecting adjectives to fit the context</p> <p>5.2.2. Reading the story and</p>	2 (2LT, 0TH)	<p>Thuyết trình, Dạy học dựa trên vấn đề, Tổ chức học theo nhóm.</p> <p>- Giảng viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Giải thích từ vựng, cấu trúc. + Nêu vấn đề, hướng dẫn sinh viên giải quyết vấn đề. + Giao bài tập cho sinh viên thực hiện theo cá nhân, theo nhóm. + Nhận xét, đánh giá. <p>- Sinh viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Lắng nghe, quan sát, ghi chép. + Giải quyết vấn đề giảng viên nêu ra. + Đọc và làm bài tập đoạn 1 chủ đề 22 tài liệu tham khảo [2] trang 172-186. + Chuẩn bị nội dung thuyết trình theo yêu cầu của giảng viên. 	CDR1.1, CDR1.2, CDR2.1, CDR2.2, CDR2.3, CDR3.1, CDR3.2, CDR3.3.

TT	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương pháp dạy-học	CDR học phần
	doing exercise 5.3. Tying it all together			
6	<p>Unit 6: The mind</p> <p>Mục tiêu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình bày từ vựng về giác quan, suy nghĩ của con người. - Đọc hiểu, nêu được nội dung chính của các đoạn văn. - Trình bày kỹ thuật đọc hiểu: từ đồng nghĩa, từ in nghiêng. <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>6.1. A memory for all seasonings</p> <p>6.1.1. Previewing and predicting</p> <p>6.1.2. Identifying synonyms.</p> <p>6.1.3. Reading the article and doing the tasks.</p>	2 (2LT, 0TH)	<p>Thuyết trình, Đàm thoại, Công não.</p> <p>- Giảng viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Giải thích từ vựng, cấu trúc. + Nêu vấn đề, hướng dẫn sinh viên giải quyết vấn đề. + Giao bài tập cho sinh viên thực hiện theo cá nhân, theo nhóm. + Nhận xét, đánh giá. <p>- Sinh viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Lắng nghe, quan sát, ghi chép. + Giải quyết vấn đề giảng viên nêu ra. + Làm bài tập phần 6.2 trang 70-74 tài liệu [1]. + Đọc bài đọc hiểu trang 43 tài liệu [2]. 	CDR1.1, CDR1.2, CDR2.1, CDR2.2, CDR2.3, CDR3.1, CDR3.2, CDR3.3.
7	<p>Unit 7: Working</p> <p>Mục tiêu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình bày từ vựng về chủ đề điều khiển, hội họa. - Đọc hiểu, nêu được nội dung chính của các đoạn văn. - Trình bày kỹ thuật đọc hiểu scanning, đoán nội dung bài đọc. <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>7.1. The San Francisco sculptor who created Nicolas cage's "Dreadful dragon"</p>	2 (2LT, 0TH)	<p>Thuyết trình. Dạy học dựa trên vấn đề, Tổ chức học theo nhóm.</p> <p>- Giảng viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Giải thích từ vựng, cấu trúc. + Nêu vấn đề, hướng dẫn sinh viên giải quyết vấn đề. + Giao bài tập cá nhân, nhóm. + Nhận xét, đánh giá. <p>- Sinh viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Lắng nghe, quan sát, ghi chép. + Giải quyết vấn đề giảng viên nêu ra. 	CDR1.1, CDR1.2, CDR2.1, CDR2.2, CDR2.3, CDR3.1, CDR3.2, CDR3.3.

TT	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương pháp dạy-học	CDR học phần
	7.1.1. Previewings reading: Predicting 7.1.2. Scanning for specific words 7.1.3. Reading the article and doing the tasks		+ Tìm hiểu về phong cách sống và làm việc của người phương Tây tại các website. + Đọc bài đọc hiểu trang 82 - 94 tài liệu [3]. + Chuẩn bị nội dung thuyết trình theo yêu cầu của giảng viên.	
8	Unit 8. Breakthroughs Mục tiêu: - Trình bày từ vựng về thiên nhiên. - Đọc hiểu, nêu được nội dung chính của các đoạn văn. - Trình bày kỹ thuật đọc hiểu: hiểu nghĩa của tiền tố và hậu tố. Nội dung cụ thể: 8.1. Trees for Democracy 8.1.1. Previewing a Speech 8.1.2. Building New words with Prefixes and Suffixes 8.1.3. Reading an article and doing the tasks	2 (2LT, 0TH)	Thuyết trình, Dạy học dựa trên vấn đề, Tổ chức học theo nhóm - Giảng viên: + Giải thích từ vựng, cấu trúc. + Nêu vấn đề, hướng dẫn sinh viên giải quyết vấn đề. + Giao bài tập cho sinh viên thực hiện theo cá nhân, theo nhóm. + Nhận xét, đánh giá. - Sinh viên: + Lắng nghe, quan sát, ghi chép. + Giải quyết vấn đề giảng viên nêu ra. + Làm bài tập phần 8.2 trang 96, phần 8.4 trang 102 tài liệu [1]. + Đọc và làm bài tập đoạn 3 chủ đề 8 tài liệu tham khảo trang 24 tài liệu [2].	CDR1.1, CDR1.2, CDR2.1, CDR2.2, CDR2.3, CDR3.1, CDR3.2, CDR3.3.
9	Unit 9. Art and Entertainment Mục tiêu: - Trình bày từ vựng về mỹ thuật và giải trí. - Đọc hiểu, nêu được nội dung chính	2 (2LT, 0TH)	Thuyết trình, Đàm thoại, Công não - Giảng viên: + Giải thích từ vựng, cấu trúc. + Nêu vấn đề, hướng dẫn sinh viên giải quyết vấn đề.	CDR1.1, CDR1.2, CDR2.1, CDR2.2, CDR2.3,

TT	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương pháp dạy-học	CDR học phần
	<p>của các đoạn văn.</p> <p>- Trình bày kỹ thuật đọc hiểu: hiểu nghĩa từ thông qua động từ.</p> <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>9.1. To paint is to live</p> <p>9.1.1. Previewing</p> <p>9.1.2. Getting meaning through word structure and context: Verbs</p> <p>9.1.3. Reading an article and doing the tasks</p>		<p>+ Giao bài tập cho sinh viên thực hiện theo cá nhân, theo nhóm.</p> <p>+ Nhận xét, đánh giá.</p> <p>- Sinh viên:</p> <p>+ Lắng nghe, quan sát, ghi chép.</p> <p>+ Giải quyết vấn đề giảng viên nêu ra.</p> <p>+ Làm bài tập phần 9.2.4, 9.2.5, 9.2.6 trang 114, mục 9.3, 9.4 trang 115-118 tài liệu [1].</p> <p>+ Đọc bài đọc hiểu trang 128 tài liệu [2].</p>	<p>CDR3.1, CDR3.2, CDR3.3.</p>
10	<p>Unit 10. Conflict and reconciliation</p> <p>Mục tiêu:</p> <p>- Trình bày từ vựng về xung đột và sự giải hòa.</p> <p>- Đọc hiểu, nêu được nội dung chính của văn bản.</p> <p>- Trình bày kỹ thuật đọc hiểu: tóm tắt nội dung văn bản.</p> <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>10.1. Contribute makes right</p> <p>10.1.1. Previewing a reading</p> <p>10.1.2. Getting Meaning from Word Structure and Context</p> <p>10.1.3. Reading an article and doing the tasks</p>	<p>2 (2LT, 0TH)</p>	<p>Thuyết trình, Dạy học dựa trên vấn đề, Tổ chức học theo nhóm</p> <p>- Giảng viên:</p> <p>+ Giải thích từ vựng, cấu trúc.</p> <p>+ Nêu vấn đề, hướng dẫn sinh viên giải quyết vấn đề.</p> <p>+ Giao bài tập cho sinh viên thực hiện theo cá nhân, theo nhóm.</p> <p>+ Nhận xét, đánh giá.</p> <p>- Sinh viên:</p> <p>+ Lắng nghe, quan sát, ghi chép.</p> <p>+ Giải quyết vấn đề giảng viên nêu ra.</p> <p>+ Đọc bài đọc và làm bài tập chủ đề 13 thế giới tự nhiên trang 92 tài liệu [2].</p>	<p>CDR1.1, CDR1.2, CDR2.1, CDR2.2, CDR2.3, CDR3.1, CDR3.2, CDR3.3.</p>

TT	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương pháp dạy-học	CDR học phần
			+ Củng cố từ vựng, nội dung các bài đã học: bài 6, 7, 8, 9 tài liệu [1].	

Hải Dương, ngày 24 tháng 9 năm 2020

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

TRƯỞNG KHOA

TRƯỞNG BỘ MÔN

TS. Nguyễn Thị Kim Nguyên

Nguyễn Đăng Tiến

Trịnh Thị Chuyên

